

THỜI KHOÁ BIỂU
Khoá 17 - Học kỳ II - Năm học 2024-2025

Cơ sở 1: 83A Bùi Thị He, KP1, TT. Củ Chi, Huyện Củ Chi, Tp. HCM
Cơ sở 2: 1A Nguyễn Văn Lượng, Phường 6, Quận Gò Vấp, Tp. HCM

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
CƠ SỞ CỬ CHI											
1	01KT17A1,C1	17	COA.5.21.01	Kế toán Excel	7	13h15-17h10	Lab 2	Phạm Thị Thêm	15/02/2025	12/04/2025	
			COA.5.20.02	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	7h30-11h30	203	Nguyễn Đỗ Bích Nga	11/02/2025	25/02/2025	
			COA.5.20.02	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	13h15-17h10	203	Nguyễn Đỗ Bích Nga	11/02/2025	25/02/2025	
			COA.5.14.01	Kế toán doanh nghiệp 1	2	7h30-11h30	206	Kiều Bích Hằng	17/02/2025	17/03/2025	
			COA.5.14.01	Kế toán doanh nghiệp 1	2	13h15-17h10	206	Kiều Bích Hằng	17/02/2025	10/03/2025	
			COA.5.11.01	Tiếng anh chuyên ngành	7	13h15-17h10	205	Trần Thị Bích Liên	19/04/2025	14/06/2025	
1	01PM17A1,C1	17	INT.5.09.01	Cơ sở dữ liệu	3	7h30-11h30	Lab 2	Trương Bá Vĩnh	01/04/2025	15/04/2025	
			INT.5.09.01	Cơ sở dữ liệu	3	13h15-17h10	Lab 2	Trương Bá Vĩnh	01/04/2025	15/04/2025	
			INT.5.16.01	Lập trình hướng đối tượng với C#	2	7h30-11h30	Lab 2	Nguyễn Chí Thiện	10/02/2025	10/03/2025	
			INT.5.16.01	Lập trình hướng đối tượng với C#	2	13h15-17h10	Lab 2	Nguyễn Chí Thiện	10/02/2025	03/03/2025	
			INT.5.17.01	Quản trị mạng Window Server	6	13h15-17h10	Lab 2	Nguyễn Tuấn Vũ	14/02/2025	11/04/2025	
			INT.5.10.01	Đồ họa ứng dụng	2	7h30-11h30	Lab 2	Trần Thanh Giang	05/05/2025	09/06/2025	
			INT.5.10.01	Đồ họa ứng dụng	2	13h15-17h10	Lab 2	Trần Thanh Giang	05/05/2025	09/06/2025	
1	01DD17A1,C1	17	GMD510.04-NUR512.04	Chăm sóc người bệnh nội khoa	2	7h30-11h30	202	Phan Thị Thu Thủy	3/3/2025	5/5/2025	
			NUR511.03	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	3	7h30-11h30	202	Nguyễn Thị Tinh	25/2/2025	11/3/2025	
			NUR511.03	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	3	13h15 - 17h10	202	Nguyễn Thị Tinh	25/2/2025	11/3/2025	
			NUR511.04	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	3	7h30-11h30	PTH KTĐD	Nguyễn Thị Tinh	18/3/2025	22/4/2025	
			NUR511.04	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	3	13h15 - 17h10	PTH KTĐD	Nguyễn Thị Tinh	18/3/2025	22/4/2025	
			GMD513.04-NUR515.04	Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	3	13h15 - 17h10	202	Lê Huỳnh Phát	29/4/2025	24/6/2025	
			GMD514.03 - NUR516.03	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	7	7h30-11h30	208	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	19/4/2025	14/6/2025	
			GMD511.04 - NUR513.04	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	6	7h30-11h30	205	Lương Thị Hồng Thắm	18/4/2025	13/6/2025	
			GMD512.04 - NUR514.04	Chăm sóc Sức khỏe trẻ em	7	7h30-11h30	205	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	15/2/2025	12/4/2025	

Cơ sở	Lớp	Khoa	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
1	01YS17A1,C1	17	GMD510.04-NUR512.04	Bệnh Nội khoa	2	7h30-11h30	202	Phan Thị Thu Thủy	3/3/2025	5/5/2025	
			GMD517.05	Kỹ năng tiền lâm sàng	2	13h15 - 17h10	202	Nguyễn Minh Trọng	3/3/2025	14/4/2025	
			GMD517.05	Kỹ năng tiền lâm sàng	3	13h15 - 17h10	203	Nguyễn Minh Trọng	4/3/2025	8/4/2025	
			GMD513.04-NUR515.04	Sức khỏe sinh sản	3	13h15 - 17h10	202	Lê Huỳnh Phát	29/4/2025	24/6/2025	
			GMD511.04 - NUR513.04	Bệnh Ngoại khoa	6	7h30-11h30	205	Lương Thị Hồng Thắm	18/4/2025	13/6/2025	
			GMD514.03 - NUR516.03	Bệnh truyền nhiễm – xã hội	7	7h30-11h30	208	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	19/4/2025	14/6/2025	
			GMD512.04 - NUR514.04	Sức khỏe trẻ em	7	7h30-11h30	205	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	15/2/2025	12/4/2025	
1	01DS17A1,C1	17	PHA509.04	Hóa phân tích (LT)	2	7h30-11h30	201	Lê Thị Trang	10/2/2025	10/3/2025	
			PHA509.04	Hóa phân tích (LT)	2	13h15 - 17h10	201	Lê Thị Trang	10/2/2025	3/3/2025	
			PHA509.05	Hóa phân tích (TH)	2	7h30-11h30	PTH Dược 1	Lê Thị Trang	17/3/2025	31/3/2025	
			PHA509.05	Hóa phân tích (TH)	2	13h15 - 17h10	PTH Dược 1	Lê Thị Trang	10/3/2025	24/3/2025	
			PHA514.04	Bào chế (LT)	3	13h15 - 16h30	201	Nguyễn Anh Tuấn	11/2/2025	1/4/2025	
			PHA514.05	Bào chế (TH)	3	13h15 - 16h30	PTH Dược 1	Nguyễn Anh Tuấn	1/4/2025	20/5/2025	
			PHA512.04	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	6	7h30-11h30	205	Huỳnh Thị Mỹ Ngân	14/2/2025	21/3/2025	
			PHA512.05	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	6	7h30-11h30	PTH Nhà thuốc	Huỳnh Thị Mỹ Ngân	28/3/2025	2/5/2025	
			PHA526.01	Thực hành dược khoa	7	7h30-11h30	PTH Dược 1	Phạm Phước Đầy	15/2/2025	22/3/2025	
			PHA515.04	Dược liệu (LT)	2	13h15 - 17h15	201	Phạm Phước Đầy	14/4/2025	28/4/2025	
			PHA515.04	Dược liệu (LT)	7	7h30-11h30	205	Phạm Phước Đầy	19/4/2025	3/5/2025	
			PHA515.05	Dược liệu (TH)	2	13h15 - 17h15	PTH Nhà thuốc	Phạm Phước Đầy	5/5/2025	19/5/2025	
			PHA515.05	Dược liệu (TH)	7	13h15 - 17h15	PTH Nhà thuốc	Phạm Phước Đầy	10/5/2025	24/5/2025	
			PHA521.04	Marketing Dược	3	7h30-11h30	201	Lê Huỳnh Đức Minh	27/5/2025	10/6/2025	
			PHA521.04	Marketing Dược	3	13h15 - 17h15	201	Lê Huỳnh Đức Minh	27/5/2025	10/6/2025	
1	01DS17B1	17	PHA526.03	Thực hành dược khoa	2	18h00 - 21h00	PTH Dược 1	Phạm Phước Đầy	10/3/2025	28/4/2025	
			PHA514.08	Bào chế (LT)	3	18h00 - 21h00	Online	Nguyễn Anh Tuấn	25/2/2025	15/4/2025	
			PHA514.09	Bào chế (TH)	3	18h00 - 21h00	PTH Dược 1	Nguyễn Anh Tuấn	22/4/2025	10/6/2025	
			PHA511.04	Hóa dược - dược lý 1 (LT)	6	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	7/3/2025	28/3/2025	
			PHA511.04	Hóa dược - dược lý 1 (LT)	7	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	8/3/2025	29/3/2025	
			PHA511.05	Hóa dược - dược lý 1 (TH)	6	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	4/4/2025	25/4/2025	
			PHA511.05	Hóa dược - dược lý 1 (TH)	7	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	5/4/2025	26/4/2025	
			PHA512.08	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	6	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	2/5/2025	23/5/2025	
			PHA512.08	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	7	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	3/5/2025	24/5/2025	
			PHA512.09	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	6	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	30/5/2025	20/6/2025	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
1	01DS17B1	17	PHA512.09	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	7	18h00 - 21h00	201	Nguyễn Quốc Huy	31/5/2025	21/6/2025	
			PHA521.06	Marketing Dược	2	18h00 - 21h00	Online	Lý Hữu Tiến	5/5/2025	16/6/2025	
			PHA521.06	Marketing Dược	3	18h00 - 21h00	Online	Lý Hữu Tiến	17/6/2025	17/6/2025	
CƠ SỞ GÒ VẤP											
2	02DH17A1,C1	17	GRD.5.11.01	Thiết kế đồ họa 2D với Illustrator	6	7h30-11h30	Lab 404	Đỗ Đức Long	14/02/2025	07/03/2025	
			GRD.5.11.01	Thiết kế đồ họa 2D với Illustrator	3	7h30-11h30	Lab 404	Đỗ Đức Long	11/2/2025	11/3/2025	
			GRD.5.14.01	Calligraphy và Typography	Bổ sung sau						
			GRD.5.15.01	Ý tưởng sáng tạo trong thiết kế	Bổ sung sau						
			GRD.5.12.01	Đồ họa 3D	Bổ sung sau						
2	02DN17E	17	COA.5.20.03	Phân tích hoạt động kinh doanh	7	18h00-21h00	Online	Nguyễn Đỗ Bích Nga	15/02/2025	05/04/2025	
			SMA.5.12.01	Quản trị học	3	18h00-21h00	Online	Nguyễn Anh Toàn	11/02/2025	22/04/2025	
			COA.5.10.02	Nguyên lý kế toán	2	18h00-21h00	Online	Phạm Thị Thêm	10/02/2025	17/03/2025	
			COA.5.10.02	Nguyên lý kế toán	6	18h00-21h00	Online	Phạm Thị Thêm	14/02/2025	14/03/2025	
			SMA.5.11.01	Soạn thảo văn bản	3	18h00-21h00	Online	Phan Hữu Thọ	06/05/2025	10/06/2025	
			SMA.5.11.01	Soạn thảo văn bản	7	18h00-21h00	Online	Phan Hữu Thọ	07/06/2025	14/06/2025	
			COA.5.11.04	Tiếng anh chuyên ngành	6	18h00-21h00	Online	Trần Thị Bích Liên	21/03/2025	30/05/2025	
2	02KT17A1,C1	17	COA.5.14.02	Kế toán doanh nghiệp 1	6	7h30-11h30	407	Kiều Bích Hằng	14/02/2025	11/04/2025	
			COA.5.09.01	Marketing căn bản	2	7h30-11h30	305	Nguyễn Anh Toàn	10/02/2025	10/03/2025	
			COA.5.09.01	Marketing căn bản	3	7h30-11h30	305	Nguyễn Anh Toàn	11/02/2025	04/03/2025	
			COA.5.11.02	Tiếng anh chuyên ngành	2	7h30-11h30	305	Trần Thị Bích Liên	14/04/2025	09/06/2025	
			COA.5.12.01	Thuế và thực hành khai báo thuế	Bổ sung sau						
2	02KT17E- 1	17	COA.5.20.01	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	18h00-21h00	Online	Nguyễn Anh Toàn	14/04/2025	02/06/2025	
			COA.5.10.01	Nguyên lý kế toán	2	18h00-21h00	Online	Phạm Tường Vy	10/02/2025	17/03/2025	
			COA.5.10.01	Nguyên lý kế toán	3	18h00-21h00	Online	Phạm Tường Vy	11/02/2025	11/03/2025	
			COA.5.11.03	Tiếng anh chuyên ngành	7	18h00-21h00	Online	Trần Thị Bích Liên	15/02/2025	26/04/2025	
2	02KT17E- 2	17	COA.5.20.03	Phân tích hoạt động kinh doanh	7	18h00-21h00	Online	Nguyễn Đỗ Bích Nga	15/02/2025	05/04/2025	
			COA.5.10.02	Nguyên lý kế toán	2	18h00-21h00	Online	Phạm Thị Thêm	10/02/2025	17/03/2025	
			COA.5.10.02	Nguyên lý kế toán	6	18h00-21h00	Online	Phạm Thị Thêm	14/02/2025	14/03/2025	
			COA.5.11.04	Tiếng anh chuyên ngành	6	18h00-21h00	Online	Trần Thị Bích Liên	21/03/2025	30/05/2025	
2	02MK17A1,C1	17	COA.5.09.01	Marketing căn bản	2	7h30-11h30	305	Nguyễn Anh Toàn	10/02/2025	10/03/2025	
			COA.5.09.01	Marketing căn bản	3	7h30-11h30	305	Nguyễn Anh Toàn	11/02/2025	04/03/2025	
			MAR.5.13.01	Quản trị sản phẩm	6	7h30-11h30	407	Phan Thị Kim Xuyên	04/04/2025	30/05/2025	
			MAR.5.15.01	Định giá sản phẩm	3	13h15-17h10	305	Mai Lưu Huy	04/03/2025	29/04/2025	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02MK17A1,C1	17	MAR.5.21.01	Nghiep vụ bán hàng	3	7h30-11h30	305	Lê Nguyễn Hoàng Dung	18/03/2025	13/05/2025	
			COA.5.11.02	Tiếng anh chuyên ngành	2	7h30-11h30	305	Trần Thị Bích Liên	14/04/2025	09/06/2025	
2	02PM17A1,C1	17	INT.5.09.02	Cơ sở dữ liệu	2	13h15-17h10	Lab 402	Trương Bá Vinh	14/04/2025	19/05/2025	
			INT.5.16.02	Lập trình hướng đối tượng với C#	6	7h30-11h30	Lab 402	Nguyễn Chí Thiện	14/02/2025	11/04/2025	
			INT.5.14.02	Quản trị mạng Window Server	3	7h30-11h30	Lab 403	Nguyễn Tuấn Vũ	08/04/2025	03/06/2025	
			INT.5.22.01	Lập trình JAVA	3	13h15-17h10	Lab 402	Nguyễn Minh Hiến	11/02/2025	08/04/2025	
2	02DD17A1,C1	17	NUR511.05	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	2	7h30-11h30	401	Lê Thị Quỳnh	10/3/2025	24/3/2025	
			NUR511.05	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	3	7h30-11h30	401	Lê Thị Quỳnh	4/3/2025	18/3/2025	
			NUR511.06	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	2	7h30-11h30	304	Lê Thị Quỳnh	31/3/2025	5/5/2025	
			NUR511.06	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	3	7h30-11h30	304	Lê Thị Quỳnh	25/3/2025	6/5/2025	
			NUR511.07	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	2	13h15 - 17h10	304	Lê Thị Quỳnh	31/3/2025	5/5/2025	
			NUR511.07	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	3	13h15 - 17h10	304	Lê Thị Quỳnh	25/3/2025	6/5/2025	
			NUR512.05	Chăm sóc người bệnh nội khoa	6	13h15 - 17h10	409	Nhữ Thị Thúy	14/2/2025	11/4/2025	
			NUR513.05	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	7	13h15 - 17h10	409	Lương Mỹ Trinh	8/3/2025	3/5/2025	
			NUR515.05	Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	2	7h30-11h30	401	Võ Thị Thái Sơn	12/5/2025	12/5/2025	
			NUR515.06	Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	3	7h30-11h30	401	Võ Thị Thái Sơn	13/5/2025	10/6/2025	
			NUR516.04	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	2	13h15 - 17h10	401	Nguyễn Văn Thú	12/5/2025	9/6/2025	
			NUR516.04	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	3	13h15 - 17h10	401	Nguyễn Văn Thú	13/5/2025	3/6/2025	
			NUR514.05	Chăm sóc Sức khỏe trẻ em	7	13h15 - 17h10	409	Võ Thị Thái Sơn	10/5/2025	14/6/2025	
2	02YS17A1,C1	17	GMD510.05	Bệnh Nội khoa	2	7h30-11h30	309	Lâm Chandra	10/2/2025	14/4/2025	
			GMD513.05	Sức khỏe sinh sản	7	13h15 - 17h15	308	Phạm Thị Thủy Hồng	1/3/2025	26/4/2025	
			GMD517.06	Kỹ năng tiền lâm sàng	6	13h15 - 17h15	308	Lê Bá Phước	7/3/2025	30/5/2025	
			GMD517.06	Kỹ năng tiền lâm sàng	7	13h15 - 17h15	308	Lê Bá Phước	3/5/2025	31/5/2025	
			GMD511.05	Bệnh Ngoại khoa	2	13h15 - 17h15	305	Phạm Thị Nhuận	17/3/2025	14/4/2025	
			GMD511.05	Bệnh Ngoại khoa	3	13h15 - 17h15	401	Phạm Thị Nhuận	18/3/2025	15/4/2025	
			GMD514.04	Bệnh truyền nhiễm – xã hội	2	13h15 - 17h15	305	Phạm Thị Nhuận	21/4/2025	19/5/2025	
			GMD514.04	Bệnh truyền nhiễm – xã hội	3	13h15 - 17h15	309	Phạm Thị Nhuận	22/4/2025	13/5/2025	
			GMD512.05	Sức khỏe trẻ em	CN	7h30-11h30	305	Nguyễn Huỳnh Khánh An	4/5/2025	1/6/2025	
			GMD512.05	Sức khỏe trẻ em	CN	13h15 - 17h15	305	Nguyễn Huỳnh Khánh An	4/5/2025	25/5/2025	
2	02DS17A1,C1	17	PHA512.06	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	2	7h30-11h30	307	Nguyễn Thị Hạnh	10/2/2025	17/3/2025	
			PHA512.07	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	2	7h30-11h30	407	Nguyễn Thị Hạnh	24/3/2025	5/5/2025	
			PHA515.06	Dược liệu (LT)	3	13h15 - 17h10	309	Bùi Thị Thu Vân	11/2/2025	18/3/2025	
			PHA515.07	Dược liệu (TH)	3	13h15 - 17h10	306	Bùi Thị Thu Vân	25/3/2025	29/4/2025	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DS17A1,C1	17	PHA526.02	Thực hành dược khoa	6	13h15 - 17h10	301	Phạm Phước Dầy	14/2/2025	21/3/2025	
			PHA509.06	Hóa phân tích (LT)	7	13h15 - 17h10	407	Hồ Bảo Long	15/2/2025	12/4/2025	
			PHA509.07	Hóa phân tích (TH)	7	13h15 - 17h10	301	Hồ Bảo Long	19/4/2025	24/5/2025	
			PHA514.06	Bào chế (LT)	6	13h15 - 17h10	407	Nguyễn Anh Tuấn	28/3/2025	9/5/2025	
			PHA514.07	Bào chế (TH)	6	13h15 - 17h10	306	Nguyễn Anh Tuấn	16/5/2025	20/6/2025	
			PHA521.05	Marketing Dược	2	7h30-11h30	307	Lê Huỳnh Đức Minh	12/5/2025	2/6/2025	
			PHA521.05	Marketing Dược	7	13h15 - 17h10	407	Lê Huỳnh Đức Minh	31/5/2025	7/6/2025	
2	02DD17B1,D1	17	NUR511.08	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	2	18h00 - 21h00	307	Phạm Thị Thủy Hồng	10/3/2025	31/3/2025	
			NUR511.08	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	3	18h00 - 21h00	307	Phạm Thị Thủy Hồng	11/3/2025	1/4/2025	
			NUR511.09	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	2	18h00 - 21h00	304	Phạm Thị Thủy Hồng	7/4/2025	26/5/2025	
			NUR511.09	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	3	18h00 - 21h00	304	Phạm Thị Thủy Hồng	8/4/2025	27/5/2025	
			NUR512.06	Chăm sóc người bệnh nội khoa	6	18h00 - 21h00	309	Nhữ Thị Thúy	14/3/2025	30/5/2025	
			NUR516.05	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	7	18h00 - 21h00	406	Nguyễn Văn Thù	15/3/2025	31/5/2025	
			NUR513.06	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	2	18h00 - 21h00	305	Nguyễn Thị Ngọc Bích	2/6/2025	16/6/2025	
			NUR513.06	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	3	18h00 - 21h00	305	Nguyễn Thị Ngọc Bích	3/6/2025	17/6/2025	
			NUR513.06	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	6	18h00 - 21h00	309	Nguyễn Thị Ngọc Bích	6/6/2025	20/6/2025	
			NUR513.06	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	7	18h00 - 21h00	405	Nguyễn Thị Ngọc Bích	7/6/2025	21/6/2025	
2	02YS17B1,D1	17	GMD511.06	Bệnh Ngoại khoa	3	18h00 - 21h00	305	Phạm Xuân Bốn	18/2/2025	18/3/2025	
			GMD511.06	Bệnh Ngoại khoa	6	18h00 - 21h00	401	Phạm Xuân Bốn	14/2/2025	21/3/2025	
			GMD517.07	Kỹ năng tiền lâm sàng	6	18h00 - 21h00	308	Lê Bá Phước	4/4/2025	30/5/2025	
			GMD517.07	Kỹ năng tiền lâm sàng	7	18h00 - 21h00	308	Lê Bá Phước	22/2/2025	24/5/2025	
			GMD510.06	Bệnh Nội khoa	2	18h00 - 21h00	309	Phạm Thị Nhuận	10/3/2025	21/4/2025	
			GMD510.07	Bệnh Nội khoa	3	18h00 - 21h00	309	Phạm Thị Nhuận	25/3/2025	22/4/2025	
			GMD514.05	Bệnh truyền nhiễm – xã hội	2	18h00 - 21h00	307	Phạm Thị Nhuận	28/4/2025	2/6/2025	
			GMD514.05	Bệnh truyền nhiễm – xã hội	3	18h00 - 21h00	307	Phạm Thị Nhuận	29/4/2025	27/5/2025	
			GMD512.06	Sức khỏe trẻ em	3	18h00 - 21h00	307	Phạm Thị Thủy Hồng	3/6/2025	1/7/2025	
			GMD512.06	Sức khỏe trẻ em	7	18h00 - 21h00	408	Phạm Thị Thủy Hồng	31/5/2025	5/7/2025	
			GMD513.06	Sức khỏe sinh sản	2	18h00 - 21h00	307	Võ Thị Thái Sơn	9/6/2025	7/7/2025	
			GMD513.06	Sức khỏe sinh sản	6	18h00 - 21h00	401	Võ Thị Thái Sơn	6/6/2025	11/7/2025	
2	02DS17B1,D1	17	PHA511.06	Hóa dược - dược lý 1 (LT)	2	18h00 - 21h00	305	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	24/2/2025	17/3/2025	
			PHA511.06	Hóa dược - dược lý 1 (LT)	7	18h00 - 21h00	405	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	1/3/2025	22/3/2025	
			PHA511.07	Hóa dược - dược lý 1 (TH)	2	18h00 - 21h00	305	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	24/3/2025	14/4/2025	
			PHA511.07	Hóa dược - dược lý 1 (TH)	7	18h00 - 21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	29/3/2025	19/4/2025	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DS17B1,D1	17	PHA512.10	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	3	18h00 - 21h00	305	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	22/4/2025	13/5/2025	
			PHA512.10	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	7	18h00 - 21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	26/4/2025	17/5/2025	
			PHA512.11	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	3	18h00 - 21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	20/5/2025	10/6/2025	
			PHA512.11	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	7	18h00 - 21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	24/5/2025	14/6/2025	
			PHA514.08	Bào chế (LT)	3	18h00 - 21h00	Online	Nguyễn Anh Tuấn	25/2/2025	15/4/2025	
			PHA514.10	Bào chế (TH)	6	18h00 - 21h00	306	Nguyễn Anh Tuấn	25/4/2025	13/6/2025	
			PHA526.04	Thực hành dược khoa	6	18h00 - 21h00	306	Phạm Phước Đầy	28/2/2025	18/4/2025	
			PHA521.07	Marketing Dược	2	18h00 - 21h00	Online	Lý Hữu Tiến	5/5/2025	16/6/2025	
			PHA521.07	Marketing Dược	3	18h00 - 21h00	Online	Lý Hữu Tiến	17/6/2025	17/6/2025	

PHÒNG ĐÀO TẠO

Lưu ý: - Các môn học có chia nhóm ở cột ghi chú, sinh viên xem danh sách nhóm kèm theo.
- Thời khoá biểu có thể có cập nhật, bổ sung hoặc điều chỉnh nên sinh viên lưu ý xem lại TKB trước khi đến lớp.